

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

Số 451 Ngày 19/01/2021

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 152/KH-UBND

Điện Biên, ngày 19 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39/NQ-TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế

Thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 12/3/2020 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế; Kế hoạch số 106/KH/TU ngày 28/4/2020 của Tỉnh ủy về kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế.

UBND tỉnh Điện Biên ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt sâu rộng và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 12/3/2020 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế; Kế hoạch số 106/KH/TU ngày 28/4/2020 của Tỉnh ủy; xác định rõ nhiệm vụ và trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị trong tổ chức triển khai thực hiện.

- Tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị và nhân dân trên địa bàn tỉnh trong nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch hành động phải đảm bảo vai trò lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự quản lý, điều hành tập trung của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các ngành, các cấp, huy động sự tham gia của cả hệ thống Chính trị và tăng cường sự giám sát của nhân dân, tạo ra sức mạnh tổng hợp để thực hiện thành công Nghị quyết của Bộ Chính trị, Nghị quyết của Chính phủ và Kế hoạch của Tỉnh ủy.

- Các nhiệm vụ, giải pháp cần phải được phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cấp, ngành, đơn vị gắn với kiểm tra, đánh giá theo định kỳ việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, huy động, phân bổ, sử dụng các nguồn lực của nền kinh tế; phát huy có hiệu quả giá trị của nguồn lực tài nguyên, môi trường; đẩy mạnh xã hội hóa, huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư trong quản lý tài nguyên, môi trường, nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Đổi mới định hướng đầu tư và mô hình tăng trưởng, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; mở rộng liên kết, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, khai thác tối đa mọi tiềm năng, lợi thế để nâng cao chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh của tỉnh. Phát triển toàn diện lĩnh vực văn hóa - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đảm bảo môi trường, an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm quốc phòng - an ninh để xây dựng tỉnh Điện Biên phát triển nhanh và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025, định hướng đến năm 2045

2.1. Đối với nguồn nhân lực

a) *Đến năm 2025*: Tỷ trọng lao động làm việc trong khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản dưới 52% tổng số lao động.

b) *Đến năm 2035*: Tỷ trọng lao động làm việc trong khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản dưới 35% tổng số lao động. Phát triển năng lực đổi mới sáng tạo, có đội ngũ nhân lực khoa học, công nghệ.

c) *Đến năm 2045*: Tỷ trọng lao động làm việc trong khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản dưới 22% tổng số lao động. Tiếp tục phát triển năng lực đổi mới sáng tạo của đội ngũ nhân lực trong lĩnh vực khoa học, công nghệ.

2.2. Đối với nguồn vật lực

a) *Đến năm 2025*: Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, công cụ thúc đẩy quản lý, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên thiên nhiên. Cấp phép thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản phù hợp với thực tế và hiệu quả đầu tư. Hình thành hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng kinh tế - xã hội và đô thị đồng bộ, từng bước hiện đại, hoàn thành dứt điểm các công trình, dự án trọng điểm, cấp bách có tính lan tỏa, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

b) *Đến năm 2035*: Bảo đảm khoảng 90% diện tích đất tự nhiên được đưa vào khai thác, sử dụng. Hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên, môi trường và hệ thống thông tin giám sát tài nguyên của tỉnh. Bảo đảm hệ thống cơ sở vật chất và hạ tầng giao thông kết nối thuận tiện đến các vùng sâu, vùng xa trong tỉnh và giữa tỉnh với các tỉnh lân cận.

c) *Đến năm 2045*: Chủ động ngăn ngừa, hạn chế tình trạng suy thoái tài nguyên, ô nhiễm môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Bảo tồn sử dụng bền

vững tài nguyên thiên nhiên. Hoàn thiện cơ sở vật chất và kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là các tuyến đường bộ kết nối thông suốt các địa phương trong tỉnh và bằng đường cao tốc với các tỉnh lân cận.

2.3. Đối với nguồn tài lực

Hàng năm, phần đầu thu ngân sách đạt và vượt dự toán Trung ương giao, phần đầu thu ngân sách năm sau tăng trưởng tối thiểu 10% so với năm trước; trong đó, tập trung khai thác các khoản thu ngân sách nhà nước về đất đai và khai thác tài sản công theo chỉ đạo của cấp trên; chi ngân sách đảm bảo đúng chế độ, tiết kiệm, hiệu quả. Từng bước thực hiện huy động vốn đầu tư dài hạn cho nền kinh tế.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ chung

Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao; triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ đã được giao theo thẩm quyền; chủ động rà soát tham mưu đối với những nội dung, nhiệm vụ vượt thẩm quyền và phối hợp cùng các Bộ, ngành Trung ương rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách để đảm bảo sử dụng hiệu quả và phát huy tối đa các nguồn lực trên địa bàn tỉnh.

2. Các nhiệm vụ phát sinh mới

2.1. Đối với nguồn nhân lực

a) Các Sở, ngành, tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tập trung rà soát, đề xuất và thực hiện các chính sách thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao về làm việc trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp của địa phương, đơn vị.

- Ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển dịch cơ cấu lao động để giảm dần tỷ trọng lao động làm việc trong khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản; đẩy mạnh việc đào tạo và nâng cao chất lượng đào tạo cho lao động nông thôn, người dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách khác, gắn đào tạo với giải quyết việc làm và theo nhu cầu xã hội.

- Đổi mới công tác quản lý và phương thức hoạt động của các đoàn thể, các tổ chức quần chúng, xã hội, nghề nghiệp trong phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo; phát triển mạnh hệ thống thông tin đại chúng, mở rộng cơ hội và tăng cường năng lực cho người dân tiếp cận thông tin, thụ hưởng các dịch vụ văn hóa, vui chơi giải trí, có cuộc sống tinh thần lành mạnh nhằm nhanh chóng tái tạo, phát triển năng lực làm việc và khả năng sáng tạo của mỗi người.

- Đẩy mạnh quá trình trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị, tổ chức sự nghiệp công lập trong quản lý, sử dụng nhân lực.

- Thực hiện giám sát xã hội, bảo đảm vai trò giám sát của cộng đồng, phát huy vai trò của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong việc giám sát chất lượng đào tạo nhân lực.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan:

- Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, hội nhập quốc tế. Tham mưu các giải pháp về phát triển nguồn nhân lực, vật lực và tài lực của ngành giáo dục trên địa bàn.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách về giáo dục, đào tạo theo hướng phát triển giáo dục đào tạo gắn với phát triển khoa học và công nghệ theo nhu cầu lao động, bảo đảm phù hợp yêu cầu phát triển và điều kiện của địa phương; hướng tới yêu cầu của cuộc cách mạng Công nghiệp lần thứ 4, hội nhập và phát triển bền vững.

c) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan:

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh sắp xếp lại tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; thực hiện trả lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo sau khi có văn bản pháp luật quy định và hướng dẫn chế độ tiền lương mới của cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

- Thực hiện tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên nguyên tắc phân bổ nguồn nhân lực trong khu vực công, đảm bảo cân đối về số lượng, trình độ, năng lực của nguồn nhân lực giữa thành thị và nông thôn; giữa cấp xã với cấp huyện, cấp tỉnh.

- Nghiên cứu, ban hành chính sách đặc thù của tỉnh để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao vào làm việc trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp của tỉnh.

d) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan:

- Tham mưu đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo hướng tiếp cận nhu cầu của thị trường lao động, tăng cường đào tạo lao động theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

- Khuyến khích các thành phần kinh tế, các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển thị trường lao động từ khâu tư vấn đào tạo, bồi dưỡng nghề nghiệp, giới thiệu việc làm cho người lao động.

e) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan:

Đẩy mạnh thực hiện ứng dụng, chuyển giao khoa học Công nghệ, nhất là công nghệ sinh học phục vụ phát triển nông nghiệp, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân và bảo vệ môi trường sinh thái; nhằm chuyển dịch cơ cấu

lao động, giảm dần tỷ trọng lao động làm việc trong khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản.

2.2. Đối với nguồn vật lực

a) Đối với nguồn lực tài nguyên thiên nhiên

- *Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương và đơn vị có liên quan:*

+ **Đẩy mạnh điều tra, đánh giá tiềm năng, trữ lượng, giá trị kinh tế của các nguồn tài nguyên khoáng sản để quy hoạch, quản lý và khai thác có hiệu quả.** Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

+ **Tham mưu thực hiện các chế, chính sách về bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ nguồn tài nguyên đất và không khí.** Điều tra, đánh giá đầy đủ, thực chất tiềm năng tài nguyên khoáng sản; kiểm kê thực trạng nguồn lực tài nguyên khoáng sản để hạch toán đầy đủ trong nền kinh tế; áp dụng phương pháp tiên tiến trong quản trị tài nguyên khoáng sản; tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động khoáng sản, đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

+ **Đẩy mạnh công tác điều tra, đánh giá và quy hoạch tài nguyên nước; xây dựng các trạm quan trắc tài nguyên nước; giám sát việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải; triển khai các giải pháp lưu giữ và sử dụng tiết kiệm các nguồn nước; ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm hành vi gây ô nhiễm nguồn nước, đất không khí, khai thác tài nguyên không phép, trái phép.**

- *Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương và đơn vị có liên quan:*

+ **Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp thực tế, gắn với thị trường và thích nghi với biến đổi khí hậu.** Hoàn thiện cơ chế chính sách, tạo bước chuyển mạnh mẽ dồn điền đổi thửa ruộng đất, xây dựng cánh đồng lớn; liên kết với doanh nghiệp, phát triển các vùng sản xuất quy mô lớn, công nghệ cao.

+ **Quản lý, sử dụng bền vững, hiệu quả diện tích rừng tự nhiên, kết hợp hoạt động bảo vệ, khai thác rừng với bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái.**

+ **Bảo vệ và phát triển bền vững đối với 100% diện tích rừng hiện có và diện tích rừng được tạo mới; xóa bỏ tình trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; phát huy có hiệu quả chức năng phòng hộ, bảo vệ môi trường sinh thái và tính đa dạng sinh học của rừng.**

+ **Thực hiện các giải pháp phòng, chống suy thoái rừng, bảo vệ tài nguyên đất, nước và tăng độ che phủ thảm thực vật, năng suất đất tại các khu vực bị ảnh hưởng.**

+ Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của lực lượng kiểm lâm, đảm bảo khả năng hiện hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, tạo chuyển biến căn bản trong phòng ngừa và đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.

+ Tiếp tục đẩy mạnh việc xã hội hóa nghề rừng; hoàn thiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, tạo nguồn thu ổn định; tổ chức sản xuất lâm nghiệp theo chuỗi giá trị, nhân rộng các mô hình kinh tế hợp tác trong lâm nghiệp.

- Các Sở, ban, ngành, tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

Rà soát diện tích và tình hình đất đã giao cho các chủ sử dụng; xử lý triệt để bất cập trong quản lý, sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp, nhất là tình trạng lấn chiếm, chuyển nhượng, chuyển mục đích, cho thuê, cho mượn, giao khoán trái pháp luật. Ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm hành vi gây ô nhiễm nguồn nước, đất, không khí, việc khai thác tài nguyên không phép, trái phép.

b) Đối với nguồn lực cơ sở vật chất và hạ tầng kinh tế - xã hội

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

+ Tập trung rà soát, đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù và các giải pháp huy động có hiệu quả các nguồn lực đầu tư, nhất là nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước; tập trung đầu tư xây dựng, tạo bước đột phá về hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phát triển kết cấu hạ tầng gắn với nhiệm vụ bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và đảm bảo quốc phòng, an ninh.

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ tái cơ cấu đầu tư công, theo hướng đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững, đồng thời tạo ra hạ tầng đô thị để thu hút vốn đầu tư các thành phần kinh tế ngoài nhà nước.

+ Đề xuất chính sách, giải pháp tăng cường phân cấp đầu tư, phân bổ nguồn vốn, phát huy tính chủ động, sáng tạo, đề cao trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp trong quyết định đầu tư (hình thức lựa chọn nhà thầu, chất lượng, hiệu quả của dự án...) phát triển kết cấu hạ tầng, đảm bảo sự quản lý thống nhất chung. Tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, gây tổn thất, lãng phí.

- Các Sở, ban, ngành, tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

+ Tăng cường huy động nguồn lực đầu tư từ khu vực ngoài nhà nước tham gia đầu tư phát triển cơ sở vật chất và hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

+ Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, yêu cầu về công khai, minh bạch thông tin và xây dựng cơ chế giám sát để các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ của các Sở, ngành, địa phương.

+ Tăng cường công tác quản lý triển khai thực hiện dự án, ngày từ khâu lựa chọn đơn vị tư vấn, thẩm định dự án, loại trừ ngay các dự án kém hiệu quả ngay từ khâu thẩm định. Tập trung thực hiện quyết liệt, các chương trình, dự án trọng tâm, trọng điểm trên địa bàn tỉnh, tạo nền tảng tiếp cận, nắm bắt cơ hội phát triển kinh tế - xã hội.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng phương pháp quản lý hiện đại trong tổ chức xây dựng, quản lý, khai thác và sử dụng nguồn lực cơ sở vật chất và hạ tầng kinh tế - xã hội. Tập trung thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, nhất là công tác tư vấn, giám sát độc lập, giám sát cộng đồng nhằm nâng cao chất lượng công trình.

c) Đối với nguồn tài lực

- **Về quản lý nợ công:** Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức đối chiếu, rà soát, đánh giá, tổng hợp nhu cầu vay, sử dụng vốn vay, trả nợ của ngân sách địa phương, hạn mức vay lại; tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện sử dụng hiệu quả nguồn vốn vay theo hướng dẫn, chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương.

- Về quản lý tài sản công:

+ *Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan*

Rà soát hoàn thành việc lập, phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất do cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; tổ chức rà soát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cập nhật thông tin sắp xếp nhà, đất vào phần mềm do Bộ Tài chính xây dựng, vận hành.

Chủ động rà soát toàn bộ tài sản công là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; trên cơ sở đó thực hiện việc khai thác tài sản công hiệu quả, tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước, tránh thất thoát lãng phí.

+ *Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị địa phương có liên quan:* Khẩn trương xây dựng và công khai quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị. Trên cơ sở đó lập danh mục đề trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phối hợp với các bộ, ngành liên quan báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt danh mục cơ sở phải di dời theo quy định.

+ *Sở Tài nguyên và Môi trường và Cục thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan:* Thực hiện rà soát hồ sơ quản lý, sử dụng đất đai của các đối tượng sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Trên cơ sở đó thực hiện thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất theo đúng chế độ quy định, hạn chế thất thoát nguồn thu ngân sách nhà nước từ đất đai.

- Về tài chính, ngân sách

+ *Sở Tài chính, Cục thuế tỉnh chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan:*

Tham mưu các giải pháp tiếp tục thực hiện nghiêm Luật ngân sách nhà nước, tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; nuôi dưỡng nguồn thu ngân sách nhà nước, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, tập trung chống thất thu, chuyển giá và nợ đọng thuế; thực hiện thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất theo đúng quy định, hạn chế thất thoát nguồn thu ngân sách nhà nước từ đất đai.

Đảm bảo các khoản chi từ ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, chống lãng phí, tăng nguồn thu sự nghiệp; đảm bảo cân đối nguồn lực khi tham mưu các chính sách, chế độ, chương trình, đề án; kiểm soát chặt chẽ việc ứng trước dự toán, chi chuyển nguồn, chi từ nguồn dự phòng ngân sách nhà nước.

+ *Kho bạc nhà nước tỉnh Điện Biên chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan:* Vận hành tốt cơ chế quản lý, cấp phát ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật; cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; khuyến khích, hỗ trợ thực hiện xã hội hoá đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

+ *Ngân hàng nhà nước chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan:* Triển khai thực hiện nghiêm các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về an toàn kho quỹ, đồng thời, tăng cường công tác thanh tra, giám sát các tổ chức tín dụng trên địa bàn, kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, giảm thiểu rủi ro mất an toàn kho quỹ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

1.1. Tập trung cụ thể hóa kế hoạch hành động này vào chương trình, kế hoạch thực hiện hằng năm và từng giai đoạn của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; đồng thời phân công lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Kế hoạch. Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) xem xét, điều chỉnh những nội dung, nhiệm vụ do thực tế phát sinh phù hợp với các mục tiêu, yêu cầu trong Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết 30/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 106/KH/TU ngày 28/4/2020 của Tỉnh ủy.

1.2. Định kỳ trước ngày 10/12 hằng năm tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ có liên quan gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để tổng hợp, báo cáo các Bộ, ngành Trung ương theo quy định.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

3.1. Tập trung theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động này; chủ động rà soát, tổng hợp để kịp thời kiến nghị UBND tỉnh xem xét,

điều chỉnh những nội dung, nhiệm vụ do thực tế phát sinh phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh.

3.2. Định kỳ trước ngày 20/12 hằng năm tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và Tỉnh ủy theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Điện Biên Phủ, các Sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố. Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tạo đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân; phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Các Đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô